

Số: 1358 /QLCDA-QIPEDC

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2019

V/v báo cáo số liệu thực hiện
Dự án QIPEDC

Kính gửi: *(Danh sách kèm theo)*

Ngày 23/9/2019, Ban Quản lý các dự án (Ban QLCDA) Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) đã gửi công văn số 1177/QLCDA-QIPEDC về việc yêu cầu các sở báo cáo số liệu thực hiện dự án QIPEDC; căn cứ số liệu báo cáo của các sở GDĐT (Tổ công tác thực hiện dự án), các Trường sư phạm về số học sinh khiếm thính, giáo viên, nhân viên hỗ trợ, người lớn điếc và phụ huynh học sinh; Ban QLCDA đề nghị Tổ công tác thực hiện dự án của các sở GDĐT rà soát lại danh sách các đối tượng tham gia dự án theo các tiêu chí dưới đây, hoàn thành các biểu mẫu đính kèm đảm bảo tính chính xác và đầy đủ, cụ thể:

1. Đối với Học sinh khiếm thính

Là những học sinh có giấy xác nhận khuyết tật (khuyết tật nghe - nói) do Hội đồng xác định khuyết tật cấp xã hoặc Hội đồng giám định y khoa cấp hoặc kết quả đo thính lực và kết luận của bác sỹ (bệnh viện) hoặc kết quả đo thính lực của các Trung tâm thanh tính học có độ mất thính lực từ 80 dB trở lên; học sinh khiếm thính tự nguyện sử dụng ngôn ngữ kí hiệu trong học tập, sinh hoạt và cam kết của phụ huynh học sinh khiếm thính trong việc học và sử dụng ngôn ngữ kí hiệu (không đưa vào danh sách những trường hợp học sinh khiếm thính kèm theo khuyết tật: trí tuệ/tự kỉ/khiếm thị/tăng động).

2. Đối với Giáo viên

Là những giáo viên đang dạy học sinh khiếm thính học chuyên biệt hoặc học hòa nhập (từ lớp 1 đến lớp 5) môn Toán và môn tiếng Việt đã có trong danh sách tổng hợp của đơn vị.

3. Đối với Nhân viên hỗ trợ

Là người hiện đang công tác tại đơn vị, đã có trong danh sách tổng hợp, hỗ trợ giáo viên trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch chăm sóc và giáo dục học sinh khuyết tật nói chung và học sinh khiếm thính nói riêng đủ chuẩn theo *TTLT19/2016/TTLT-BGDĐT-BNV về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật trong các cơ sở công lập*. Với những địa phương chưa tuyển được nhân viên theo quy định trên thì lấy những nhân viên hỗ trợ đã được hợp đồng hoặc kiêm nhiệm để tham gia Dự án.



4. Đối với Người lớn điếc

Là những người lớn Điếc có trình độ từ lớp 5 trở lên, có khả năng sử dụng ngôn ngữ kí hiệu và cam kết tham gia dự án (mỗi tỉnh cần huy động được ít nhất 5 người lớn điếc tham gia dự án).

5. Đối với Phụ huynh học sinh

Là những phụ huynh (cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ) có con trong danh sách học sinh khiếm thính ở trên và phụ huynh đó phải cam kết học và sử dụng ngôn ngữ kí hiệu.

Để việc triển khai dự án theo cam kết với nhà tài trợ và ký thỏa thuận hợp tác với địa phương được thuận lợi, đúng tiến độ, đề nghị Tổ công tác thực hiện dự án của các sở GDĐT chỉ đạo các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục triển khai, báo cáo các số liệu về sở để tổng hợp chung toàn tỉnh, gửi về Ban QLCTDA theo đúng yêu cầu, thời gian quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các báo cáo trên.

Báo cáo của các sở GDĐT, các Trường sư phạm xin gửi về Ban QLCTDA trước **ngày 22 tháng 10 năm 2019**, địa chỉ: Tầng 2, chung cư 8C ngõ 30 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội; bản mềm gửi về email: qipcdc.pmb@moet.gov.vn

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Ông Chu Quang Chung - Cán bộ dự án QIPEDC, Ban Quản lý các dự án Bộ GDĐT điện thoại: 0961433668;

Trân trọng./.

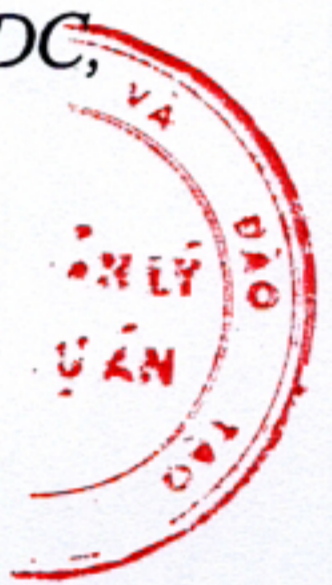
Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Nguyễn Hữu Độ (để b/c);
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, TCHC, QIPEDC.

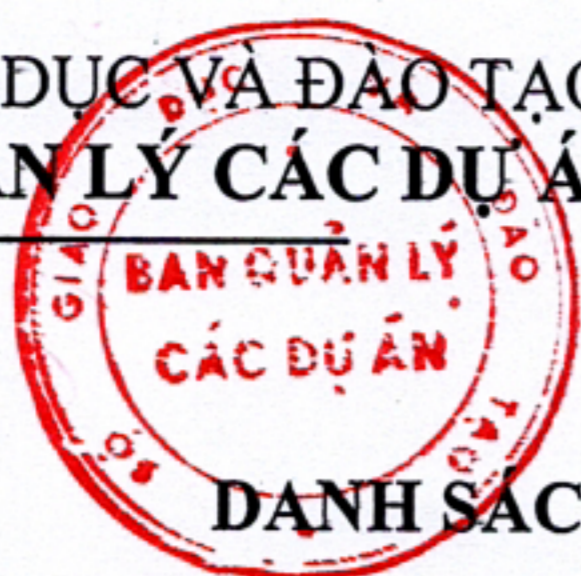
**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hải Thanh



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN**



DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

(Kèm theo Công văn số 1358/BQLCDA-QIPEDC ngày 17/10/2019

của Ban Quản lý các dự án Bộ Giáo dục và Đào tạo vv báo cáo số liệu thực hiện dự án

“Nâng cao chất lượng học sinh khiếm thính cấp tiểu học thông qua ngôn ngữ ký hiệu”

(QIPEDC))

1. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng (Tổ công tác thực hiện dự án);
2. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bắc Kạn (Tổ công tác thực hiện dự án);
3. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Sơn La (Tổ công tác thực hiện dự án);
4. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên (Tổ công tác thực hiện dự án);
5. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Yên Bái (Tổ công tác thực hiện dự án);
6. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định (Tổ công tác thực hiện dự án);
7. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế (Tổ công tác thực hiện dự án);
8. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Bình (Tổ công tác thực hiện dự án);
9. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Yên (Tổ công tác thực hiện dự án);
10. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi (Tổ công tác thực hiện dự án);
11. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Thuận (Tổ công tác thực hiện dự án);
12. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk (Tổ công tác thực hiện dự án);
13. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng (Tổ công tác thực hiện dự án);
14. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Tổ công tác thực hiện dự án);
15. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Long (Tổ công tác thực hiện dự án);
16. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau (Tổ công tác thực hiện dự án);
17. Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Tiền Giang (Tổ công tác thực hiện dự án);
18. Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội (Tổ công tác thực hiện dự án);
19. Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh (Tổ công tác thực hiện dự án);
20. Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng (Tổ công tác thực hiện dự án);
21. Trường Cao đẳng Sư phạm Trung Ương (Trung tâm giáo dục đặc biệt);
22. Trường Đại học Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm giáo dục đặc biệt).

(Danh sách bao gồm 20 Sở GDĐT và 02 Trường sư phạm)